|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **THÀNH PHỐ BẮC GIANG**  **Mã đề 969**  *(Đề có 02 trang)* | **ĐỀ KHẢO SÁT RÈN KỸ NĂNG LÀM BÀI THI GIỮA HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN KHẢO SÁT: NGỮ VĂN – LỚP 6**  *Thời gian làm bài 90 phút, không kể thời gian giao đề* |

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm): Đọc bài thơ sau và trả lời câu hỏi bên dưới**

**Tháng giêng của bé**

*Đồng làng vương chút heo may*

*Mầm cây tỉnh giấc, vườn đầy tiếng chim*

*Hạt mưa mải miết trốn tìm*

*Cây đào trước cửa lim dim mắt cười*

*Quất gom từng hạt nắng rơi*

*Làm thành quả - những mặt trời vàng mơ*

*Tháng giêng đến tự bao giờ?*

*Đất trời viết tiếp bài thơ ngọt ngào.*

(***Đỗ Quang Huỳnh***)

**Câu 1.** Nội dung chính của bài thơ trên là:

**A.** Miêu tả cảnh đồng làng nên thơ, sinh động, có không gian, cảnh vật, hương vị, tràn đầy sức sống.

**B.** Miêu tả cảnh thiên nhiên tươi đẹp có không gian, cảnh vật, màu sắc, hương vị, tràn đầy sức sống.

**C.** Miêu tả cảnh sắc thiên nhiên tháng giêng có không gian, cảnh vật, màu sắc, hương vị thật sinh động tràn đầy sức sống.

**D.** Miêu tả cảnh cây cối đơm hoa kết trái ngọt ngào có màu sắc, hương vị, tràn đầy sức sống.

**Câu 2.** Trong bài thơ có mấy từ láy?

**A.** Ba từ. **C.** Bốn từ.

**B.** Hai từ. **D.** Năm từ.

**Câu 3.** Bài thơ trên được viết theo thể thơ:

**A.** Thơ bốn chữ. **C.** Thơ năm chữ.

**B.** Thơ lục bát. **D.**Thơ tự do.

**Câu 4.** Dòng nào sau đây nói  **đúng** về đặc điểm của thơ lục bát?

**A.** Thể thơ lục bát là thể thơ của dân tộc Việt Nam đã có mặt từ lâu đời.

**B.** Thể thơ dân gian gồm nhiều cặp câu thơ kết lại tạo nên một bài thơ hoàn chỉnh.

**C.** Thể thơ lục bát được tồn tại dưới nhiều hình thức khác nhau.

**D.** Thể thơ gồm một câu lục xen một câu bát, kết thúc ở câu bát, không hạn định số câu.

**Câu 5.** Dòng thơ *“Mầm cây tỉnh giấc, vườn đầy tiếng chim”* sử dụng biện pháp tu từ:

**A.** Nhân hóa. **C.** Ẩn dụ.

**B.** Hoán dụ. **D.** So sánh.

**Câu 6.** Đối tượng được tập trung miêu tả và biểu cảm trong bài thơ là:

**A.** Đồng làng. **C.** Mầm cây.

**B.**Tháng giêng. **D.** Hạt mưa.

**Câu 7.** Xác định và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong hai câu sau:

*Hạt mưa mải miết trốn tìm*

*Cây đào trước cửa lim dim mắt cười*

**Câu 8.** Giải thích nghĩa của từ *“heo may”* trong câu thơ “*Đồng làng vương chút heo may”*.Đặt một câu với từ *“heo may”* em vừa giải thích nghĩa.

**Câu 9.** Cảnh mùa xuân trong bài thơ trên có nhiều hình ảnh đặc sắc. Hãy viết đoạn văn khoảng 5 câu nêu cảm xúc của em về cảnh mùa xuân của riêng em.

**II. LÀM VĂN**  **(4,0 điểm)**

Cuộc sống của mỗi chúng ta đều trải qua nhiều trải nghiệm đáng nhớ với người thân, với bạn bè, với những chuyến đi xa hay niềm vui nhỏ khi làm việc tốt, nỗi ân hận khi trót làm việc có lỗi…Những trải nghiệm đó đều giúp mỗi người có thêm hiểu biết, thêm niềm vui hay đơn giản là thay đổi suy nghĩ của bản thân. Hãy kể về một trải nghiệm đáng nhớ khiến em thay đổi suy nghĩ của bản thân mình.

*…………………***Hết***…………………*

Họ và tên học sinh:*……………………………..*SBD:*…………………………………*

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **THÀNH PHỐ BẮC GIANG**  **Mã đề 669**  *(Đề có 02 trang)* | **ĐỀ KHẢO SÁT RÈN KỸ NĂNG LÀM BÀI THI GIỮA HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2022 - 2023**  **MÔN KHẢO SÁT: NGỮ VĂN – LỚP 6**  *Thời gian làm bài 90 phút, không kể thời gian giao đề* |

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm): Đọc bài thơ sau và trả lời câu hỏi bên dưới**

**Tháng giêng của bé**

*Đồng làng vương chút heo may*

*Mầm cây tỉnh giấc, vườn đầy tiếng chim*

*Hạt mưa mải miết trốn tìm*

*Cây đào trước cửa lim dim mắt cười*

*Quất gom từng hạt nắng rơi*

*Làm thành quả - những mặt trời vàng mơ*

*Tháng giêng đến tự bao giờ?*

*Đất trời viết tiếp bài thơ ngọt ngào.*

(***Đỗ Quang Huỳnh***)

**Câu 1.** Bài thơ trên được viết theo thể thơ:

**A.** Thơ bốn chữ. **C.**Thơ lục bát.

**B.** Thơ năm chữ. **D.**Thơ tự do.

**Câu 2.** Dòng nào sau đây nói  **đúng** về đặc điểm của thơ lục bát?

**A.** Thể thơ lục bát là thể thơ của dân tộc Việt Nam đã có mặt từ lâu đời.

**B.** Thể thơ dân gian gồm nhiều cặp câu thơ kết lại tạo nên một bài thơ hoàn chỉnh.

**C.** Thể thơ gồm một câu lục xen một câu bát, kết thúc ở câu bát, không hạn định số câu.

**D.** Thể thơ lục bát được tồn tại dưới nhiều hình thức khác nhau.

**Câu 3.** Trong bài thơ có mấy từ láy?

**A.** Hai từ. **C.** Bốn từ.

**B.** Ba từ. **D.** Năm từ.

**Câu 4.** Đối tượng được tập trung miêu tả và biểu cảm trong bài thơ là:

**A.** Đồng làng. **C.** Mầm cây.

**B.** Hạt mưa. **D.**Tháng giêng.

**Câu 5.** Dòng thơ *“Mầm cây tỉnh giấc, vườn đầy tiếng chim”* sử dụng biện pháp tu từ:

**A.** So sánh. **C.** Ẩn dụ.

**B.** Hoán dụ. **D.** Nhân hóa.

**Câu 6.** Nội dung chính của bài thơ trên là:

**A.** Miêu tả cảnh sắc thiên nhiên tháng giêng có không gian, cảnh vật, màu sắc, hương vị thật sinh động tràn đầy sức sống.

**B.** Miêu tả cảnh thiên nhiên tươi đẹp có không gian, cảnh vật, màu sắc, hương vị, tràn đầy sức sống.

**C.** Miêu tả cảnh cây cối đơm hoa kết trái ngọt ngào có màu sắc, hương vị, tràn đầy sức sống.

**D.** Miêu tả cảnh đồng làng nên thơ, sinh động, có không gian, cảnh vật, hương vị, tràn đầy sức sống.

**Câu 7.** Xác định và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong hai câu sau:

*Hạt mưa mải miết trốn tìm*

*Cây đào trước cửa lim dim mắt cười*

**Câu 8.** Giải thích nghĩa của từ *“heo may”* trong câu thơ “*Đồng làng vương chút heo may”*.Đặt một câu với từ *“heo may”* em vừa giải thích nghĩa.

**Câu 9.** Cảnh mùa xuân trong bài thơ trên có nhiều hình ảnh đặc sắc. Hãy viết đoạn văn khoảng 5 câu nêu cảm xúc của em về cảnh mùa xuân của riêng em.

**II. LÀM VĂN**

Câu 1. Viết bài văn đóng vai nhân vật người em kể lại truyện cổ tích Cây khế

Câu 2. Viết bài văn trình bày suy nghĩ của em về ý kiến sau: “ Gia đình là điểm tựa tinh thần quan trọng của mỗi người

Câu 3. Viết bài văn kể lại truyện cổ tích Tấm Cám bằng lời văn của em

*…………………***Hết***…………………*

Họ và tên học sinh:*……………………………..*SBD:*…………………………………*

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KHẢO SÁT RÈN KĨ NĂM LÀM BÀI THI**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | | **6,0** |
| **Mã đề 669** | **Mã đề 969** |
| Trắc nghiệm | **1** | C | C | 0,5 |
| **2** | C | A | 0,5 |
| **3** | B | B | 0,5 |
| **4** | D | D | 0,5 |
| **5** | D | A | 0,5 |
| **6** | A | B | 0,5 |
|  | **7** | * Học sinh xác định phép tu từ nhân hóa : *hạt mưa* và *cây đào* được nhân hóa qua các từ ngữ: *mải miết trốn tìm, lim dim mắt cười.* * *Tác dụng:*   + Tạo nên cách diễn đạt hấp dẫn, độc đáo.  + Làm cho hình ảnh cây đào, hạt mưa trở nên sinh động, đáng yêu, tinh nghịch như trẻ thơ, cảnh mùa xuân thêm tươi tắn, giàu sức sống.  + Thể hiện trí tưởng tượng phong phú, tình yêu thiên nhiên tha thiết của tác giả | | 0,5  0,5 |
|  | **8** | - Học sinh giải thích đúng nghĩa của từ “heo may”: gió hơi lạnh và khô.  - Học sinh đặt được câu với từ “heo may” đảm bảo đúng ngữ pháp và nghĩa. | | 0,5  0,5 |
|  | **9** | HS viết đoạn văn nêu cảm nhận của cá nhân về mùa xuân của riêng mình. Đảm bảo dung lượng, thể hiện được cảm xúc.  Một số gợi ý:   * Mùa xuân là mùa đẹp đẽ nhất trong năm * Mùa có không khí ấm áp khiến vạn vật cựa mình khoe áo mới: cây cối, hoa lá, chim chóc… * Mùa gắn với Tết cổ truyền sum họp yêu thương… | | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn Tự sự:* Có Mở bài - Thân bài - Kết bài | | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: Trải nghiệm khiến em thay đổi suy nghĩ của bản thân. | | 0,25 |
|  | *c. Triển khai các ý cho bài văn Tự sự*  HS có thể kể lại trải nghiệm theo nhiều cách, nhưng cần kể được diễn biến của trải nghiệm; Biết sử dụng yếu tố miêu tả và biểu cảm trong bài viết. | |  |
|  | **Mở bài:** Giới thiệu được trải nghiệm khiến em thay đổi suy nghĩ của bản thân  **Thân bài:**  **-** Kể lại được hoàn cảnh (tình huống xảy ra trải nghiệm)  - Kể lại diễn biến của trải nghiệm theo trình tự hợp lý  - Trải nghiệm kết thúc như thế nào? Em đã có những sự thay đổi gì trong suy nghĩ?  **Kết bài:** Khẳng định lại cảm xúc sau khi kể lại trải nghiệm. Nêu bài học…. | | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | | 0,5 |